TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:09/2023/HS-ST
Ngày 10-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn.
*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông Bùi Thế Hanh.
2. Ông Nguyễn Ngọc Trứ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Huệ – Thư ký Toà án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Duy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 02 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang, điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân huyện Hiệp hòa xét xử trực tuyến, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên**:** Nguyễn Văn Th, sinh năm 1972; Tên gọi khác: Không.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Quyết Tiến 1, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Th1 Nguyên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ văn hóa: 2/12

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Con ông: Nguyễn Văn Thuận (đã chết); Con bà: Dương Thị Đắc (đã chết);

Vợ: Ngô Thị H, sinh năm 1974; Con: Bị cáo có 01 con sinh năm 1994;

Anh, chị em: Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư;

Tiền án, tiền sự: Không có;

Nhân thân: Bản án số 24/2009/HSST ngày 22/4/2009 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Th1 Nguyên xử phạt 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và "Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma tuý". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/6/2015. Chấp hành xong hình phạt bổ sung và án phí ngày 07/10/2009.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại điểm cầu Trại giam Công an tỉnh Bắc Giang.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Ngô Thị H, sinh năm 1974 – Có mặt.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Quyết Tiến 1, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Th1 Nguyên.

- Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Ngọc Kh, sinh năm 1990 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ dân phố số 3, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Ông Dương Văn Th1, sinh năm 1962 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn Bảo An, xã Hoàng An, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 45 phút ngày 17/12/2022 tại thôn Bảo An, xã Hoàng An, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hiệp Hòa phối hợp với Công an xã Hoàng An, huyện Hiệp Hòa bắt quả tang Nguyễn Văn Th, sinh năm 1972 ở tổ dân phố Quyết Tiến 1, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Th1 Nguyên đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ tại túi áo khoác Th đang mặc: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa, viền màu đỏ, bên trong đựng chất cục bột màu trắng, nghi là ma tuý (tất cả được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu "QT"). Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của Th 01 xe mô tô biển kiểm soát 12T1-058.47, 01 đăng ký xe mô tô số 011490, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn Th.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Th tại tổ dân phố Quyết Tiến 1, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Th1 Nguyên. Kết quả: Thu giữ trong hộp ở góc tường nhà Th 02 túi nilon màu trắng, một đầu đều có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ; trong đó: 01 túi chứa 02 gói giấy bạc đều chứa chất cục bột màu trắng; 01 túi chứa: 02 đoạn ống nhựa màu xanh, đều được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn đều chứa 01 viên nén màu H đỏ và 03 túi nilon màu trắng, một đầu đều có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, bên trong mỗi túi đều chứa tinh thể màu trắng (tất cả được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu "KX").

Ngày 17/12/2022, Cơ quan điều tra kiểm tra việc sử dụng chất ma tuý đối với Th, kết quả: Th dương tính với chất ma tuý.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 02/QĐ ngày 17/12/2022 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định chất ma túy đối với số tang vật thu giữ.

Tại kết luận giám định số: 2334/KL-KTHS ngày 20/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

1. Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT", đã được niêm phong gửi giám định: Trong 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu "Thăng Long":

Chất cục bột màu trắng (đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ) là ma túy, có khối lượng 2,201 gam, loại Heroine.

2. Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "KX", đã được niêm phong gửi giám định:

- Trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ: Chất cục bột màu trắng (đựng trong 02 (hai) gói giấy bạc) đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,326 gam, loại Heroine.

- Trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ:

+ 02 (hai) viên nén màu H đỏ (đựng trong 02 (hai) đoạn ống nhựa màu xanh, đều được hàn kín hai đầu) đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,183 gam, loại Methamphetamine.

+ Chất tinh thể màu trắng (đựng trong 03 (ba) túi nilon màu trắng, một đầu đều có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ) đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,344 gam, loại Methamphetamine.

Cơ quan điều tra chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo Th và nguồn gốc số ma túy như sau: Chiều ngày 15/12/2022, Th lên bến xe thành phố Th1 Nguyên để mua đồ sửa chữa máy đầm, tại đây Th mua của một người phụ nữ (Th không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này) 400.000 đồng ma túy thì được người này đưa cho 02 túi nilon trong đó: 01 túi có 02 gói giấy bạc chứa heroine; 01 túi có 02 đoạn ống nhựa màu xanh đều chứa mỗi đoạn 01 viên ma túy tổng hợp dạng H phiến, 03 túi nilon màu trắng đều chứa ma túy đá. Th mang về nhà và sử dụng một ít ma túy heroine trong gói giấy bạc. Số ma túy còn lại Th cất giấu trong hộp đồ sửa chữa ở góc tường nhà. Đến khoảng hơn 12 giờ ngày 17/12/2022, Th đi xe mô tô biển kiểm soát 12T1-058.47 một mình đến thôn Bảo An, xã Hoàng An, huyện Hiệp Hoà gặp một người tên là Thịnh (Th không rõ tuổi, địa chỉ của Thịnh) để mua ma tuý, Th đã đặt mua của Thịnh từ trước. Tại đây, Th đưa cho Thịnh 2.000.000 đồng thì được Thịnh đưa cho 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ chứa ma túy heroine. Th nhận ma túy cất giấu vào túi áo khoác rồi đi xe về nhà. Khi đến đoạn đường thuộc thôn Bảo An, xã Hoàng An, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang.

Đối với đối tượng nữ giới đã bán ma tuý cho Th ở khu vực bến xe Th1 Nguyên và đối tượng tên Thịnh bán ma tuý cho Th ở khu vực thôn Bảo An, xã Hoàng An, huyện Hiệp Hoà do Th không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Về vật chứng của vụ án: 01 căn cước công dân và 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12T1-058.47 kèm theo 01 đăng ký xe mô tô số 011490 là của Th.

Tại bản Cáo trạng số:06/CT-VKS -HH ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Th ra trước Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa để xét xử về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Ngô Thị H xác định không biết bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy và xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12T1-

058.47 là tài sản của gia đình chị mua để cho bị cáo sử dụng hàng ngày. Nay chị yêu cầu trả lại để gia đình có phương tiện đi lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+) 01 (một) phong bì ký hiệu "QT" đựng vật chứng đã niêm phong, hoàn lại sau giám định.

+) 01 (một) phong bì ký hiệu "KX" đựng vật chứng đã niêm phong, hoàn lại sau giám định.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Th 01 xe mô tô HONDA, biểm kiểm soát 12T1 – 058.47, đã qua sử dụng; 01 đăng ký xe mô tô số 011490, đăng ký mang biển kiểm soát 12T1- 058.47 là của Nguyễn Văn Th, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Th 01 căn cước công dân số 019072001203 mang tên Nguyễn Văn Th.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Th không có ý kiến tranh luận.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản

tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người chứng kiến được Tòa án triệu tập hợp lện nhưng đều vắng mặt, Hội đồng xét xử thấy trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai thể hiện quan điểm của họ và sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ vào Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, bản kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến cùng các tài liệu điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận**.**

Trong các ngày 15/12/2022 và 17/12/2022, Nguyễn Văn Th, sinh năm 1972 ở tổ dân phố Quyết Tiến 1, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Th1 Nguyên đã có 02 lần thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, cụ thể:

Lần thứ nhất: Buổi chiều ngày 15/12/2022, Th có hành vi tàng trữ trái phép 0,326 gam ma tuý Heroine và 0,527 gam ma tuý Methamphetamine tại nhà ở của Th tại tổ dân phố Quyết Tiến 1, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Th1 Nguyên.

Lần thứ hai: Buổi trưa ngày 17/12/2022, Th có hành vi tàng trữ trái phép 2,201 gam ma tuý Heroine tại thôn Bảo An, xã Hoàng An, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang thì bị Tổ công tác Công an huyện Hiệp Hoà bắt quả tang.

Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa đã ra các chứng cứ buộc tội và truy tố hai bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai đối với bị cáo.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bên cạnh đó nó còn là nguyên nhân và điều kiện phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu tại Bản án số 24/2009/HSST ngày 22/4/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Th1 Nguyên xử phạt 09 năm

tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và "Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma tuý".

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo chịu tình tiết định khung theo điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự "phạm tội hai lần trở lên" do vậy không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất vụ án, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo bị cáo, do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích và biết tuân thủ pháp luật. Do vậy cần chấp nhận mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo là lao động tự do, theo xác minh bị cáo đều không có tài sản gì, thu nhập không ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[6] Đối với đối tượng nữ giới đã bán ma tuý cho Th ở khu vực bến xe Th1 Nguyên và đối tượng tên Thịnh bán ma tuý cho Th ở khu vực thôn Bảo An, xã Hoàng An, huyện Hiệp Hoà do Th không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh, xử lý là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+) 01 (một) phong bì ký hiệu "QT" đựng vật chứng đã niêm phong, hoàn lại sau giám định.

+) 01 (một) phong bì ký hiệu "KX" đựng vật chứng đã niêm phong, hoàn lại sau giám định.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Th 01 xe mô tô HONDA, biểm kiểm soát 12T1 – 058.47, đã qua sử dụng; 01 đăng ký xe mô tô số 011490, đăng ký mang biển kiểm soát 12T1- 058.47 là của Nguyễn Văn Th, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Th 01 căn cước công dân số 019072001203 mang tên Nguyễn Văn Th.

[8] Về án phí: Do các bị cáo không thuộc đối tượng được miễn án phí, do vậy bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 292; Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "T*àng trữ trái phép chất ma túy".* Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 17/12/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+) 01 (một) phong bì ký hiệu "QT" đựng vật chứng đã niêm phong, hoàn lại sau giám định.

+) 01 (một) phong bì ký hiệu "KX" đựng vật chứng đã niêm phong, hoàn lại sau giám định.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Th 01 xe mô tô HONDA, biểm kiểm soát 12T1 – 058.47, đã qua sử dụng; 01 đăng ký xe mô tô số 011490, đăng ký mang biển kiểm soát 12T1- 058.47, nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Th 01 căn cước công dân số 019072001203 mang tên Nguyễn Văn Th.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí, buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ngọc Trứ - Bùi Thế Hanh **Nguyễn Văn Tuấn**